## THỰC HÀNH BUỔI 2

Bài 1: Ví dụ về cấu trúc điều khiển: Cấu trúc if-else, switch case

```
class IfElseDemo
   public static void main(String[] args)
        int testscore = 76;
        char grade;
        if (testscore >= 90)
            grade = 'A';
        else if (testscore >= 80)
            grade = 'B';
        else if (testscore >= 70)
            grade = 'C';
        else if (testscore >= 60)
            grade = 'D';
        else {
            grade = 'F';
        System.out.println("Grade = " + grade);
class SwitchDemo
   public static void main(String[] args)
        int month = 8;
        String monthString;
        switch (month)
            case 1: monthString = "January"; break;
            case 2: monthString = "February"; break;
            case 3: monthString = "March"; break;
            case 4: monthString = "April"; break;
            case 5: monthString = "May"; break;
            case 6: monthString = "June"; break;
            case 7: monthString = "July"; break;
            case 8: monthString = "August"; break;
            case 9: monthString = "September"; break;
            case 10: monthString = "October"; break;
            case 11: monthString = "November"; break;
            case 12: monthString = "December"; break;
            default: monthString = "Invalid month"; break;
        System.out.println(monthString);
}
```

## Bài 2: Cấu trúc while, do while và for

```
class ForDemo
    public static void main(String[] args)
         for(int i=1; i<11; i++)
              System.out.println("Count is: " + i);
    }
class WhileDemo
   public static void main(String[] args)
        int count = 1;
        while (count < 11) {
            System.out.println("Count is: " + count);
        }
    }
}
class DoWhileDemo
   public static void main(String[] args)
        int count = 1;
            System.out.println("Count is: " + count);
            count++;
        } while (count < 11);
    }
```

## <u>Bài 3:</u> Phát sinh ngẫu nhiên số sử dụng lớp Random. Lớp Random nằm trong gói java.util.\* có 1 số phương thức:

Method	Produces
boolean	A true or false value
<pre>nextBoolean();</pre>	
	An integral value between Integer.MIN_VALUE and
int nextInt()	Integer.MAX_VALUE
	A long integral value between Long.MIN_VALUE and
long nextLong()	Long.MAX_VALUE
float nextFloat()	A decimal number between 0.0 (included) and 1.0 (excluded)
double nextDouble()	A decimal number between 0.0 (included) and 1.0 (excluded)

Phát sinh số ngẫu nhiên nằm trong một vùng (min, max)

```
int min = 10;
int max = 50;
```

```
Random r = new Random();
int i1 = r.nextInt(max - min + 1) + min;
```

Lưu ý: Nếu r.nextInt(max) sẽ trả về giá trị giữa 0 và <max.

```
import java.util.Random;
class RandomExercise
{
    public static void main(String[] args)
    {
        Random rndNumbers = new Random();
        int rndNumber = rndNumbers.nextInt();
        System.out.println("Number: " + rndNumber);
    }
}
```

**<u>Bài 4</u>**: Viết chương trình nhập số nguyên n từ bàn phím (nhập giá trị n > 0). Sử dụng vòng lặp **for** để hiển thị tổng 1+2+...+n lên màn hình.

Tương tự sử dụng lệnh do...while, while.

## Hướng dẫn:

- Tạo tập tin ForDemo.java có nội dung sau:

```
import java.util.*;
public class ForDemo{
       public int inPut(){
              int num:
               do{
                     System. out. print("Hãy nhập một số n > 0: ");
                     Scanner n=new Scanner(System.in);
                     num = n.nextInt();
               }while(num<=0);
               return num;
       public int tinhTong(int so){
               int tong = 0;
               for(int i=1; i <= so; i++){
                     tong = tong + i;
               return tong;
       public static void main(String args[]){
              int n:
              ForDemo f1 = new ForDemo();
              n = f1.inPut();
              System.out.print("T\hat{o}ng = " + f1.tinhTong(n));
       }
```

- Thực thi chương trình và kiểm tra kết quả.

<u>Bài 5</u>: Viết chương trình in ra tổng của 10 số chẵn đầu tiên (sử dụng vòng lặp for hoặc while)

Bài 6: Viết chương trình in ra những số lẻ từ 1 đến 99.

**<u>Bài 7</u>**: Viết chương trình xuất ra tổng các số là bội số của 5 (từ 1 đến 100)

**Bài 8**: Viết chương trình in ra tổng 1+3+5....+n nếu n là số lẻ, 2+4+6+....n nếu n là số chẵn. Giá trị n được nhập vào từ dòng lệnh.

**Bài 9:** Viết một chương trình tính giai thừa của một số nguyên dương n. Với n được nhập từ bàn phím. Ví dụ, n = 5 thì kết quả đầu ra phải là 1\*2\*3\*4\*5 = 120.